

Bản án số: 128/2022/HS-PT
Ngày: 01-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1/ Ông Đặng Hồng Sơn

2/ Ông Nguyễn Văn Hậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 01/4/2022, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 40/2022/TLPT-HS, ngày 20/1/2022 đối với bị cáo Nguyễn Mậu Hải N do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2021/HSST, ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo:

Nguyễn Mậu Hải N, sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Đường A, phường B, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Mậu X và bà Nguyễn Thị Kiều Tr; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/3/2020 đến ngày 09/4/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

Bị hại: Chị Trình Lê Minh K, sinh năm 1997 (chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo:

Ông Trình Nhựt T, sinh năm 1957 (cha ruột bị hại K)

Thường trú: Số 18/6 Tổ 8, Khu phố 2, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Giám định viên: Ông Trần Tuấn A, sinh năm 1990, giám định viên tư pháp pháp y của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người bào chữa: Ông Nguyễn Anh D, luật sư của Văn phòng luật sư NMCthuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mậu Hải N (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trình Lê Minh K và Nguyễn Mậu Hải N có quan hệ tình cảm với nhau. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/12/2018, K đến gặp N tại nhà (đường BVB, phường TTD, Quận 7) để nói chuyện. Tại phòng khách, K và N cãi nhau về việc K trả lại tờ giấy và bao thư bên trong có 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng cho N rồi cả hai đi lên phòng riêng của N tại lầu 1. Tại phòng N, K ngồi trên giường của N, trước mặt K là bàn học, N đứng đối diện K và cả hai lại cãi nhau. N dùng chân đạp vào bàn, dùng tay hất bàn làm bàn ngã đè trúng lên chân và người K. N thấy thanh kiếm màu đen để ở cửa sổ đối diện chỗ N đứng, dùng tay hất thành kiếm trúng người K, vỏ kiếm và thanh kiếm rơi ra. K dựng bàn và đứng dậy đi ra phía ngoài bàn, cả hai lại tiếp tục cãi nhau. K dùng tay tát vào mặt N. Trong lúc bức tức, N dùng tay phải bóp cổ K, đẩy mạnh K ra làm K té đập đầu vào tường. Lúc này, K và N đi xuống nhà dưới. K bước xuống cầu thang vừa đi vừa nói thì N dùng vỏ thanh kiếm ném xuống nhưng không trúng K. K ngồi dựa lưng vào tường phía sau cầu thang bấm điện thoại, cả hai tiếp tục cãi nhau và thách thức nhau tự tử. N đi tới phía sau nhà bếp lấy chai nước tẩy Javel gần tủ lạnh (chai có dung tích 1 lít, nước trong chai còn hơn nửa chai) mang lên để trước chỗ K đang ngồi mở nắp chai Javel ra để dưới đất. N ngồi đối diện K. Thấy điện thoại K có tin nhắn đến nên N giật điện thoại của K để xem, K nói “Anh có tin em uống không?” thì N nói “Nếu em dám uống thì anh cũng dám uống”. K cầm chai nước tẩy Javel đang mở sẵn uống, thấy vậy N cũng lấy chai nước tẩy Javel uống nhưng bị sặc nên ói ra. N thấy K gục xuống góc giường, miệng trào ra nhiều dịch màu nâu nên đỡ dậy thì thấy trong miệng của K chảy ra nước màu đỏ nâu. N định lấy chai nước tẩy uống lần nữa nhưng chưa kịp uống thì ba của N là ông Nguyễn Mậu X về. N mở cửa cho ông X vào rồi lấy xe đi ra ngoài. N nói với ông X là có bạn đang ở trong nhà.

Vào nhà, ông X nhìn thấy K ngồi dựa vào góc tường và giường cạnh chân cầu thang, miệng sùi bọt mép màu nâu đỏ. Ông X chạy ra cửa gọi người hỗ trợ gọi xe cấp cứu, rồi trình báo Công an phường Tân Thuận Đông đưa K đến Bệnh viện Quận 7 cấp cứu nhưng K đã chết trước khi nhập viện.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 196-19 ngày 11/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định nguyên nhân Trình Lê Minh K chết do:

“Hoại tử xuất huyết nặng đường hô hấp, hai phổi trên nạn nhân uống và hít sặc hóa chất có tính ăn mòn không rõ loại, có dấu vết chấn thương trên vi thể tại vùng cổ. Trong dịch xoang ngực trái, chất chứa trong dạ dày, gan và thận không

tìm thấy các độc chất thường gặp. Trong mẫu dịch âm đạo không phát hiện thấy xác tinh trùng.”

Theo Công văn giải thích Kết luận giám định số 405/CV-PC09-Đ4 ngày 25/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh:

“Hai bên má, cằm, cổ có nhiều tổn thương da kích thước đa dạng có tính chất tương tự vết cháy bỏng. Các tổn thương này do tác động mài mòn của hóa chất gây ra.

...

Thời gian tử vong sau khi uống thuốc tẩy phụ thuộc vào các yếu tố: thể trạng, sức khỏe của nạn nhân, liều lượng, chất lượng thuốc tẩy được uống, do đó không thể trả lời chính xác khoảng thời gian thuốc tẩy gây ra cái chết của nạn nhân sau khi uống”

Bản Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 31/GĐHS.19 của Trung tâm Pháp y ngày 06/6/2019:

“Các thương tích bầm tụ máu, sây sát da trên cơ thể Trình Lê Minh K sinh năm 1997 có liên quan đến việc K tử vong, do vậy không xác định tỉ lệ tổn thương cơ thể trong trường hợp này.”

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) chai nhựa màu xanh hiệu Javel dài khoảng 25cm ghi chữ nước tẩy đậm đặc, NSX 09/10/2018, NSD: 09/10/2021. Bên trong không có dung dịch.

- 01(một) bao kiếm bằng gỗ màu đen dài khoảng 35cm, đã qua sử dụng;

- 01(một) thanh kiếm bằng kim loại có đầu nhọn và lưỡi sắc bén dài khoảng 50 cm, đã qua sử dụng. N khai: năm 2015 mua thanh kiếm trên mạng với giá 1.500.000 đồng, dùng để treo trong phòng cho đẹp.

- 01 (một) đôi dép màu đỏ có ghi chữ Hermes dài khoảng 20cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại Iphone 7 Plus màu đen.

- 01 (một) tờ giấy nhỏ ghi chữ “Anh muốn phụ em tiền học Anh văn. Em cầm đỡ 01 ít. Anh còn tiền nhiều để xai. Đừng lo cho anh quá”.

- Đối với: 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01(một) máy tính bảng màu trắng hiệu Samsung ký hiệu CE0168 thu giữ của N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho N.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị hại đã chết ông Trình Nhựt T yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại gồm các khoản tiền sau: Chi phí đám tang 37.000.000 đồng, chi phí phục vụ đám tang 13.000.000 đồng, tiền thuê xe cấp cứu chở em K từ Bệnh viện về gia đình an táng 10.000.000 đồng, tiền mất thu nhập (do thất nghiệp) 18 tháng của ông T 70.000.000 đồng (BL 174), bồi thường số tiền ông T nuôi em K từ nhỏ đến khi mất (264 tháng) mỗi tháng 10.000.000 đồng là 2.640.000.000 đồng (BL 163).

Tổng cộng các khoản phải bồi thường là 2.770.000.000 đồng. Tại phiên tòa ông T yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 100.000.000 đồng là khoản tiền ông phải đi vay để chi tiêu sinh hoạt hàng tháng kể từ khi em K chết và phải chịu tiền lãi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2021/HSST ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mậu Hải N phạm tội “Xúi giục hoặc giúp người khác tự sát”.

Áp dụng khoản 1 Điều 131; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mậu Hải N 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Xúi giục hoặc giúp người khác tự sát”, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/12/2021, ông Trình Nhựt T kháng cáo yêu cầu Tòa án phúc thẩm xem xét hành vi của bị cáo N phạm tội “Giết người” chứ không phải là “Xúi giục hoặc giúp người khác tự sát” như nhận định của bản án sơ thẩm. Ông T cho rằng chắc chắn phải có sự tác động bạo lực của người khác, đã dùng tay kẹp và bóp mạnh vào cổ bị hại từ phía sau để ép bị hại “uống và hít sặc thuốc tẩy Javel đậm đặc. Ông còn cho rằng hành vi xô đẩy bị hại của bị cáo từ phía trước không thể gây ra 02 vết bầm trên cổ vì vết bầm trên cổ bị hại là do bóp kẹp mạnh trong thời gian lâu hơn. Ngoài ra, đề nghị xem xét hành vi làm sai lệch hồ sơ, thay đổi bản chất vụ án của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7. Về dân sự, ông T yêu cầu bị cáo N bồi thường số tiền 2.740.000.000 đồng là chi phí chăm sóc, nuôi dưỡng bị hại từ nhỏ đến khi chết.

Ngày 22/3/2022, ông Trình Nhựt T kháng cáo bổ sung, đề nghị xem xét thêm hành vi của ông Nguyễn Mậu X vì cho rằng ông X có liên quan đến cái chết của bị hại K. Và ông cho rằng bị hại không thể tự hít sặc khiến chất lỏng Javel chảy vào mũi, vào đường hô hấp và vào phổi gây chết ngạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Trình Nhựt T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án hình sự sơ thẩm số 107/2021/HSST ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

Luật sư Nguyễn Anh D bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mậu Hải N trình bày: Luật sư cho rằng Điều 131 Bộ luật hình sự là tội ghép, bị cáo N chỉ có hành vi tạo điều kiện cho bị hại tự sát nên chỉ phạm tội “Giúp người khác tự sát”. Bị cáo không có lời lẽ xúi giục, đồ đồ, kích động bị hại tự sát. Về phần bồi thường, luật sư thống nhất với quan điểm của Tòa án cấp sơ thẩm về việc tách ra để giải quyết

bằng một vụ án dân sự riêng khi đại diện bị hại có yêu cầu. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo N, luật sư cho rằng bị cáo không có hành vi giết người, Cơ quan điều tra đã điều tra làm rõ và Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ nhiều lần. Hơn nữa, hiện tại bị hại đã hỏa thiêu, chôn cất, nên không có căn cứ gì để điều tra thêm. Việc hủy bản án hình sự sơ thẩm để điều tra xét xử lại như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là không có ý nghĩa. Do vậy, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, đại diện bị hại, người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá về hành vi của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo N tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai mục đích mang chai thuốc tẩy ra là để dọa bị hại là bị cáo sẽ uống nếu bị hại không quan tâm bị cáo. Khi bị hại tiếp tục cầm điện thoại xem thì bị cáo để chai thuốc tẩy xuống và giật lấy điện thoại của bị hại. Bị cáo ngồi quay lưng lại xem điện thoại của bị hại. Bị hại đòi lại điện thoại nhưng bị cáo không trả nên bị hại nói sẽ uống thuốc tẩy nhưng lúc đó bị cáo không quan tâm, chú ý lời nói của bị hại. Đến khi bị hại uống xong bị cáo mới quay lại. Điều này phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khác thể hiện bị cáo có lời nói, hành vi kích động, dụ dỗ, thúc đẩy bị hại uống thuốc tẩy Javel nên chưa đủ cơ sở buộc bị cáo chịu trách nhiệm về hành vi xúi giục người khác tự sát theo điểm a khoản 1 Điều 131 Bộ luật hình sự. Việc bị cáo mang chai thuốc tẩy đến để trước mặt bị hại là tạo điều kiện vật chất như nhận định tại bản án hình sự sơ thẩm, thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 131 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ cơ sở cấu thành tội “Giúp người khác tự sát”. Tại Điều 131 Bộ luật hình sự là quy định về tội ghép, trường hợp xác định hành vi cấu thành điểm nào thì ghi rõ điểm, khoản và tội danh cụ thể, trường hợp hành vi cấu thành cả hai điểm thì ghi rõ điểm, khoản, tội danh và dùng từ “và” hoặc dấu “,” để thay từ “hoặc”. Trường hợp này bị cáo phạm tội theo điểm b khoản 1 Điều 131 Bộ luật hình sự nhưng bản án hình sự sơ thẩm không ghi điểm, chỉ ghi khoản, điều luật và tuyên tội danh là “ Xúi giục hoặc giúp người khác tự sát”. Về điều khoản là đúng quy định của pháp luật nhưng cách tuyên tội danh như vậy là không rõ ràng, có thiếu sót. Tuy nhiên, việc này không ảnh hưởng đến sự thật khách quan của vụ án và không ảnh hưởng đến việc xác định mức hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử điều chỉnh lại và đề nghị Tòa án cấp sơ thẩm xem xét rút kinh nghiệm.

[2] Xét kháng cáo và kháng cáo bổ sung của đại diện bị hại Trình Nhựt T, Hội đồng xét xử xét thấy đơn kháng cáo và đơn kháng cáo bổ sung của đại diện bị hại nằm trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Về kiến nghị hủy bản án hình sự sơ thẩm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và kháng cáo của ông Trình Nhựt T về việc xem xét hành vi “Giết người”. Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát căn cứ biên bản giám định pháp y trên hồ sơ 31/GĐHS.19 của Trung tâm pháp y ngày 06/6/2019 để cho rằng tổn thương trên cơ thể bị hại có liên quan tới sự tử vong của bị hại, có dấu hiệu của tội “Giết người”. Tòa án cấp phúc thẩm cũng đã nghiên cứu điểm này và có công văn số 1222/TATP-THS ngày 23/3/2022 về việc yêu cầu giải thích kết luận giám định pháp y. Tại Công văn giải thích pháp y số 31-GT/GĐHS.19 ngày 28/3/2022 của Trung tâm pháp y cho biết:

“...Trung tâm pháp y không giải phẫu tử thi trường hợp này nên không xác định được các thương tích bên ngoài cơ thể do: nạn nhân vật vã lúc hấp hối gây ra hay do người khác cưỡng bức nạn nhân sử dụng chất ăn mòn hay thương tích xảy ra trước đó. Còn đối với các dấu vết sây sát tại vùng mặt cổ ngực là do chất ăn mòn nôn ra từ miệng của nạn nhân gây ra.

Thông tư 20/2014/TT-BYT không qui định:

+ Tỉ lệ tổn thương cơ thể do bầm tụ máu.

+ Giám định các thương tích liên quan đến việc gây tử vong.

Do vậy, Trung tâm Pháp Y đã không giám định tổn thương cơ thể với các dấu vết trên người nạn nhân như đã ghi nhận trong kết luận giám định pháp y tử thi số 196-19/KLGD-PY của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh”.

Ngoài ra, tại phiên tòa phúc thẩm, giám định viên Trần Tuấn A cũng khẳng định không đủ cơ sở và cũng không có chức năng xác định có dấu hiệu cưỡng ép uống thuốc tẩy hay không?

Về việc bị hại không thể tự uống và hít sặc như ông T suy luận, giám định viên giải thích trên cơ sở nghiên cứu và tìm hiểu các tài liệu khoa học thì có khả năng một người có thể tự uống và gây ra các tổn thương như trên.

Từ các căn cứ trên, không có đủ cơ sở kết luận bị cáo N có hành vi cưỡng ép hoặc buộc bị hại uống thuốc tẩy. Xét ngoài lời khai bị cáo thì các tài liệu, chứng cứ khác đều đã được Tòa án cấp sơ thẩm nhiều lần trả hồ sơ điều tra bổ sung, làm rõ, đến nay không còn điều tra được gì thêm. Việc hủy bản án để xác định hành vi giết người như phân tích của đại diện Viện kiểm sát và như yêu cầu kháng cáo của ông T là không có căn cứ, dẫn đến kéo dài việc giải quyết vụ án mà không giải quyết được gì thêm. Không có căn cứ chứng minh hành vi ép uống hoặc các tác động khác gây ra hoặc góp một phần vào việc tử vong của bị hại.

Đối với kháng cáo cho rằng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 có hành vi làm sai lệch, thay đổi bản chất vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án, tố cáo của ông T đã được Công an Quận 7 ra quyết định

giải quyết tố cáo, Viện kiểm sát Quận 7 ra quyết định không thụ lý tố cáo. Ngoài ra, các kháng cáo bổ sung của ông T đề nghị xem xét hành vi của ông Nguyễn Mậu X vì cho rằng độ dài ngón tay của ông X trùng khớp với độ dài hai vết bầm trên cổ bị hại K và các giả thuyết như phân tích khác của ông T là suy diễn chủ quan, không có cơ sở khoa học, không căn cứ theo tài liệu nào khác để chứng minh, do đó không chấp nhận các yêu cầu kháng cáo của ông T.

Do đó, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo ông T và đề nghị hủy bản án hình sự sơ thẩm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với yêu cầu bị cáo N bồi thường số tiền 2.740.000.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông T cũng chưa cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh thiệt hại để làm căn cứ yêu cầu bồi thường số tiền trên. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần dành quyền khởi kiện cho ông T bằng một vụ án dân sự riêng khi ông T có yêu cầu.

Trước phiên tòa phúc thẩm, bị cáo N đã tự nguyện nộp thêm số tiền 50.000.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh để bồi thường cho phía gia đình bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cho ông T số tiền trên và số tiền 130.000.000 đồng theo bồi thường tại cấp sơ thẩm.

[3] Các vấn đề khác: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 131; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mậu Hải N 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Giúp người khác tự sát”, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Mậu Hải N cho Ủy ban nhân dân phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Mậu Hải N có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình

phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Giao cho ông Trình Nhựt T số tiền 130.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0013757 ngày 07/12/2021 và số tiền 50.000.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001863 ngày 18/3/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Dành quyền khởi kiện cho ông T yêu cầu vấn đề bồi thường bằng một vụ án dân sự riêng khi ông T có yêu cầu.

2. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận 7; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA Quận 7; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- TAND Quận 7; (1)
- Công an Quận 7; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam